TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 05 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 136/2020/TLST–HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị N, sinh năm: 1992

Trú tại: Số A, đường số B, phường L, quận T, Tp.HCM

- Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc H, sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn C, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị N và anh Đỗ Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Đỗ Đào Thu N1, sinh ngày: 07/12/2016 cho anh Đỗ Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Đào Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Chị Đào Thị N tự nguyện nhận nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai

thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0010029 ngày 01/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả chị cho chị Đào Thị N số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đ;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Tiến Dũng